

Bản án số: 30/2017/HSST
Ngày: 25/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG, TỈNH GIA LAI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Đại Dương**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông: **Nguyễn Ngọc Sơn** – Giáo viên Trường trung học phổ thông Kapakolơng huyện Mang Yang.

- Bà: **Nguyễn Thị Mà** – Cán bộ hưu trí huyện Mang Yang.

Thư ký Tòa án ghi Biên bản phiên tòa: Ông **Phan Văn Thạch** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai thực hành quyền công tố tại phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2017 tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2017/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

K (Tên gọi khác: Không) Giới tính: Nam

Sinh năm: 2000 tại huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai

Trú tại: Làng B, xã Đ, huyện M, tỉnh Gia Lai

Dân tộc: Bahnar; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: làm nông.

Tiền án; tiền sự: Không.

Con ông B – Sinh năm 1973 và bà K – Sinh năm: 1976. Hiện trú tại: Làng B, xã Đ, huyện M, tỉnh Gia Lai. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình

Ngày 16/10/2017 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo K: Ông **Huỳnh Văn Kiên** – Cộng tác viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông M là người đại diện hợp

pháp cho người bị hại H: Ông **Trần Văn Minh** – Cộng tác viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo K: Ông **B** – Sinh năm: 1973

Trú tại: Làng B, xã Đ, huyện M, tỉnh Gia Lai (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại H: Ông **M** – Sinh năm: 1973

Trú tại: Làng B, xã Đ, huyện M, tỉnh Gia Lai (Có mặt).

Người phiên dịch: Ông **Đinh Chuyên** – Công chức Ban dân vận huyện ủy huyện Mang Yang (Có mặt).

Người làm chứng:

H – Sinh năm: 2000

Trú tại: Làng T, xã A, huyện M, tỉnh Gia Lai (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp cho người làm chứng H: Ông **T** (Bố của H)

Trú tại: Làng T, xã A, huyện M, tỉnh Gia Lai (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 07/9/2017 K (Sinh năm: 2000) điều khiển xe Mô tô biển kiểm soát: 81K6 – 0801 có dung tích xi lanh 107cm³ chở K1 (Sinh năm: 2002), B (Sinh năm: 2003) và N (SN: 2005) lưu thông trên đường liên xã theo hướng Đ - A, khi đến đoạn đường gần cầu Đ thuộc thôn N, xã A thì K phát hiện phía trước cách khoảng 20-30m có 01 xe Mô tô đi ngược chiều do H (SN: 2000) điều khiển chạy bên phần đường của K thì K giảm tốc độ, khi khoảng cách giữa xe Mô tô còn khoảng 5 – 6 mét K thấy xe Mô tô do H điều khiển vẫn lưu thông bên phần đường của mình nên điều khiển xe sang bên trái và lấn sang phần đường của xe ngược chiều khác đang lưu thông, tông vào xe Mô tô biển kiểm soát 81R7-2220 do H (Sinh năm: 2000, trú tại: Làng P, xã A, huyện M, tỉnh Gia Lai) điều khiển lưu thông hướng ngược lại không có đèn chiếu sáng gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm H chết trên đường đưa đi cấp cứu, còn N, B và K1 bị xây xát nhẹ, hai xe Mô tô bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 344/TT-TTPY ngày 18/9/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Gia Lai kết luận: Nguyên nhân chết của H do võ sọ + đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Tại Cáo trạng số 25/Ctr ngày 22/11/2017 của Viện kiểm sát nhân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai truy tố Bị cáo K về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện Chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Bị cáo, Trợ giúp viên pháp lý, Người đại diện hợp pháp của Người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mang Yang, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, Kiểm sát viên. Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo, Người đại diện hợp pháp cho bị cáo, Người bị hại, Người đại diện hợp pháp cho Người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Trợ giúp viên pháp lý không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, Bị cáo K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của Bị cáo phù hợp với Bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của Người làm chứng, Người liên quan cùng các Chứng cứ, Tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Cho thấy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang đã truy tố Bị cáo K về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang thực hành quyền công tố giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng Điểm a khoản 2 Điều 202; Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Điều 69; Điều 71; Điều 74 của Bộ luật hình sự xử phạt Bị cáo K từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Xét K điều khiển xe Mô tô biển kiểm soát: 81K6-0801 có dung tích xi lanh 107 cm³ là nguồn nguy hiểm cao độ mà không có giấy phép lái xe theo quy định trên đoạn đường liên xã vào thời điểm lúc trời tối, tầm nhìn bị hạn chế, không làm chủ được tay lái, không đảm bảo an toàn giao thông. Khi phát hiện phía trước cách khoảng 20-30 mét có xe Mô tô đi ngược chiều, K chỉ giảm tốc độ và tiếp tục điều khiển xe lưu thông, khi khoảng cách giữa xe Mô tô của K và xe ngược chiều chỉ còn khoảng 5-6 mét thì K điều khiển xe Mô tô của mình sang bên trái và lấn sang phần đường của xe ngược chiều khác đang lưu thông, tông vào xe Mô tô biển kiểm soát 81R7-2220 do H điều khiển lưu thông hướng

ngược lại. Hậu quả làm H chết, còn N, B và K1 bị xây xát nhẹ, hai xe Mô tô bị hư hỏng là gây hậu quả rất nghiêm trọng.

Xét Tình trạng tai nạn giao thông thời gian gần đây ở địa phương nói riêng và tỉnh Gia Lai nói chung có chiều hướng gia tăng, mức độ ngày càng nghiêm trọng mà chủ yếu là do người tham gia giao thông thiếu ý thức chấp hành pháp luật về an toàn giao thông mặc dù Nhà nước đã tuyên truyền và huyện có nhiều biện pháp ngăn chặn. Do đó, cần phải lên cho Bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội và hậu quả đã gây ra, cách ly Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi gây tai nạn đã tác động Gia đình bồi thường cho Gia đình người bị hại số tiền 50.000.000 đồng, Người đại diện hợp pháp cho Người bị hại đã có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì khác. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là Người dân tộc thiểu số nên trình độ hiểu biết Pháp luật còn hạn chế, có Hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc diện Hộ nghèo, khi phạm tội Bị cáo chưa đủ 18 tuổi, là Người chưa thành niên phạm tội. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 69; Điều 74 của Bộ luật hình sự cần áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt để Bị cáo thấy được lượng khoan hồng của pháp luật mà tích cực học tập, cải tạo sớm trở thành Công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với xe Mô tô biển kiểm soát: 81K6-0801 và xe Mô tô biển kiểm soát: 81R7-2220 quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của ông B và ông M nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã trả lại cho Chủ sở hữu là đúng theo quy định của Pháp luật nên HĐXX không đề xem xét nữa.

Đối với hành vi điều khiển xe Mô tô gây tai nạn của Bị cáo, ông B và bà K không Giao xe hay Điều động Bị cáo điều khiển xe. Vì vậy, không có cơ sở để xử lý ông B và bà K về tội “*Điều động hoặc giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ*”.

Về dân sự: Tại phiên Tòa, Người đại diện hợp pháp cho Người bị hại không yêu cầu Bị cáo phải bồi thường gì khác, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông B và bà K không yêu cầu Bị cáo hoàn trả lại số tiền đã bồi thường cho Gia đình người bị hại, không yêu cầu bồi thường, sửa chữa xe Mô tô biển kiểm soát: 81K6-0801 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **K** phạm tội “*Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 202; Điều 33; Điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47; Điều 69; Điều 71; Điều 74 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **K** 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/ 2016. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo **K**.

Căn cứ vào các Điều 231; 234 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/12/2017) Bị cáo, Người đại diện hợp pháp cho Người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm Đơn kháng cáo Bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai
- VKSND huyện Mang Yang
- VKSND tỉnh Gia Lai
- CA huyện Mang Yang
- Bị cáo
- Đại diện Người bị hại
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Trợ giúp viên pháp lý
- Thi hành án dân sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đại Dương